Mẫu số 40-DS (kèm theo NQ số 01/2017/NQ-HĐTP)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 82 /2019/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, *ngày 27 tháng 8 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ L số 104/2019/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 8 năm 2019, Về việc kiện yêu cầu ly hôn, giữa:

-Nguyên đơn: Anh Quách Hữu L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Khối M, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

-Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ln, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Khối M, phường M, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

-Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Quách Hữu L và chị Nguyễn Thị Ln.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Ln trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Quách Thị An Ng, sinh ngày 17/5/2014 đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh Quách Hữu L phải cấp dưỡng nuôi con chung hàng tháng cho chị Ln, mỗi tháng 1.000.000đ (Bằng chữ: *Một triệu đồng*), kể từ tháng 8/2019.

Anh L được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

+Về tài sản: Anh L và chị Ln thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+Án phí: Anh Quách Hữu L phải chịu 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng anh L đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006919 ngày 16/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của BLDS năm 2015,trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tx Hoàng Mai;
- UBND p M, tx H, NA(nơi cấp GCNKH);
- CCTHADS tx Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Viết Hằng